

Bản án số: 55/2018/HS-PT
Ngày 27 tháng 9 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Anh Tuấn

Ông Cao Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trần Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Triệu Ngọc Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2018/TLPT-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Thạch Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2018/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

THẠCH VĂN H, sinh năm 1996; tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp PT 2, xã L, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Văn N (sinh năm 1966) và bà Cao Thị Bích L (sinh năm 1968); Anh chị em ruột: có 02 người; tiền án: Không, tiền sự: 01 lần (ngày 28/6/2017 bị Công an Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”); bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại không có kháng cáo: Trần Thanh H1, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp PT 2, xã L, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 10/12/2017, khi chạy xe ngang qua nhà của anh Trần Thanh Q, Thạch Văn H thấy anh Q cùng với Trần Thanh H1 và một số người khác đang tổ chức nhậu, cho rằng Trần Thanh H1 có lời nói thô tục với mình nên H về nhà cách đó khoảng 10m cất xe rồi quay lại nhà anh Quân. Trên đường đi, H tìm nhặt một viên gạch ống (loại gạch có 04 lỗ dùng để xây nhà) ở lề đường cầm trên tay. Khi đi đến nhà anh Q, H thấy H1 ngồi trên nền nhà, phía trong bên trái cửa chính, mặt quay vào trong, H đi thẳng vào dùng tay phải cầm viên gạch ống đánh vào đầu anh H1 theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải 02 đến 03 cái gây thương tích cho H1 và làm rơi viên gạch tại hiện trường rồi bỏ đi.

Sau khi sự việc xảy ra, H1 được người thân đưa đến Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu điều trị thương tích từ 10/12/2017 đến ngày 15/12/2017.

Ngày 18/12/2017, Trần Thanh H1 làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Thạch Văn H.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 18/TgT ngày 25/01/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận Trần Thanh H1 bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 02%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày tác động từ trên xuống dưới và từ trái qua phải.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 09/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Thạch Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thạch Văn H 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về phần trách nhiệm dân sự. Buộc bị cáo Thạch Văn H có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho Trần Thanh H1 số tiền 13.540.000 đồng (mười ba triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, lãi suất và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/7/2018, bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo; yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại phần tiền bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Việc Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để buộc tội đối với Thạch Văn H là hoàn toàn có cơ sở; vì các lời khai của bị cáo, bị hại đều thể hiện rõ thời gian, không gian và hung khí gây ra thương tích cho bị hại. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo nhưng do bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác so với bản án sơ thẩm, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo của bị cáo. Bên cạnh đó, mặc dù bị cáo có yêu cầu xem xét lại phần tiền tổn thất tinh thần bồi thường cho bị hại, tuy nhiên xét thấy số tiền bồi thường 10.000.000đ (mười triệu đồng) là tổn thương thực tế của bị hại, nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 09/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

Bị hại Trần Thanh H1 yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, quyết định giữ nguyên hình phạt tù và trách nhiệm dân sự như bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thạch Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện VL đã tuyên, đó là: Nguyên vào ngày 10/12/2017, bị cáo H đã vô cớ thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% là đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo đã trưởng thành, phát triển tâm sinh lý bình thường nên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là hành vi trái pháp luật, sẽ bị xử lý nghiêm. Bị cáo đã bị cơ quan quản lý hành chính xử phạt về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự; đồng thời, do tính tình hung hăng, bị cáo đã nguy biện rằng bị hại có những lời lẽ thô tục với mình nhưng không có cơ sở chứng minh mà đó chỉ là những lập luận bịa đặt nhằm lấy cớ để thực hiện hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Thực tế chứng minh, thể hiện trước đây giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại có mâu thuẫn nhỏ không đáng kể trong cuộc sống hàng ngày; giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định tội là “có tính chất côn đồ”. Đồng thời, bị cáo dùng gạch là vật cứng chắc gây thương tích cho bị hại nên đã phạm vào tình tiết định tội là “Dùng hung khí nguy hiểm”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định tội là “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét thấy, ngoài lần phạm tội này, bị cáo không có bị xử lý trách nhiệm hình sự lần nào khác nên được xem là mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả do hành vi của mình gây ra (khắc phục tiền thuốc thang điều trị cho bị hại) nên Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo biết rõ hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì những lời nói không có căn cứ mà bị cáo đã bất chấp pháp luật gây thương tích cho bị hại với lỗi cố ý trực tiếp. Mặt khác, phạm vào 02 tình tiết định tội được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra, tức là cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho cộng đồng xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

Đồng thời, khi xét xử bị cáo, Tòa cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tù được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo cũng không được hưởng tình tiết giảm nhẹ nào mới so với bản án sơ thẩm, cho nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và áp dụng hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo.

[2] Đối với kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự: Khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 quy định *“Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”*. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo yêu cầu xem xét lại mức bồi thường tổn thất tinh thần do hoàn cảnh khó khăn, không thể bồi thường cho bị hại như bản án sơ thẩm đã tuyên. Xét thấy, bị hại chỉ bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 02%; do đó, mức bồi thường tổn thất tinh thần tương đương với 01 lần lương cơ sở là bảo đảm đúng nội dung tinh thần của pháp luật đã quy định. Song bị cáo tự nguyện bồi thường 3.000.000 đồng, đây là ý chí tự định đoạt của bị cáo theo pháp luật dân sự, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cùng với số tiền 3.540.000 đồng - cứu chữa còn lại chưa bồi thường cho bị hại, bị cáo phải bồi thường 6.540.000 đồng (sáu triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng).

Do đó, có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo về phần trách nhiệm dân sự, cho nên phải điều chỉnh về án phí dân sự sơ thẩm cho đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 09/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu về phần bồi thường trách nhiệm dân sự.

[3] Đối với đề nghị giữ nguyên hình phạt tù đối với bị cáo của bị hại cũng như đại diện Viện kiểm sát là phù hợp về trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt. Riêng đối với phần trách nhiệm dân sự về bồi thường tổn thất tinh thần thì Hội đồng xét xử xem xét điều chỉnh lại cho phù hợp với pháp luật dân sự đã quy định.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm, do kháng cáo về hình phạt không được chấp nhận, cho nên bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23. Đối với án phí dân sự có giá ngạch, do sửa phần bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho nên bị cáo phải chịu nộp 327.000 đồng (ba trăm hai mươi bảy ngàn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng. Song không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Thạch Văn H. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 09/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu về phần trách nhiệm dân sự và án phí.

Tuyên bố bị cáo Thạch Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Văn H 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Thạch Văn H phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 6.540.000 đồng (sáu triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng) cho bị hại Trần Thanh H1.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 và khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Thạch Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm và 327.000 đồng (ba trăm hai mươi bảy ngàn đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện VL (02 bản);
- CQĐT huyện VL (01 bản);
- Chi cục THA dân sự huyện VL (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ